

BẢNG ĐIỂM TỔNG KẾT MÔN HỌC/MÔ ĐUN

Lớp: **TNH22B1**

Năm học: **22-23**

Mã môn học/ Mô đun: **MH02107**

Học kỳ: **01**

Tên môn học/ Mô đun: **Kỹ năng mềm**

Số tín chỉ: **2**

STT	MSHS	Họ tên	Ngày sinh	Hệ số 1		Hệ số 2		ThiL1	ThiL2	ĐMH/ MD
1	2258102062323	Nguyễn Hồ Tấn An	12/11/2007		7	5.0		8.5		7.4
2	2258102062324	Nguyễn Phạm Lan Anh	19/08/2006		7	6.0		8.5		7.6
3	2258102062325	Nguyễn Thị Minh Anh	30/06/2006		8	4.0		6.5		6.0
4	2258102062326	Trần Thị Kim Anh	03/07/2007		4	6.0		8.0		6.9
5	2258102062327	Lê Văn Cường	17/07/2007		7	5.0		7.5		6.8
6	2258102062328	Bùi Nhật Hào	21/03/2006		10	8.0		9.5		9.2
7	2258102062329	Ngụy Huỳnh Nhật Khánh	25/06/2007		5	7.0		9.5		8.2
8	2258102062330	Nguyễn Quốc Khánh	02/09/2006		7	6.0		8.5		7.6
9	2258102062331	Trịnh Trần Quốc Kiệt	19/06/2007		5	5.0		5.5		5.3
10	2258102062332	Nguyễn Thị Thiên Kim	18/12/2007		6	5.0		7.0		6.3
11	2258102062333	Nguyễn Thanh Liên	07/04/2007		6	5.0		8.5		7.2
12	2258102062334	Võ Thị Tuyết Loan	19/01/2007		6	5.0		8.5		7.2
13	2258102062335	Huỳnh Phước Lợi	20/04/2007		0	0.0		0.0	0.0	0.0
14	2258102062336	Trương Cao Nghĩa	16/05/2007		0	0.0		0.0	0.0	0.0
15	2258102062337	Huỳnh Lâm Như Ngọc	10/04/2004		9	9.0		9.0		9.0
16	2258102062338	Lê Yến Nhi	05/12/2007		5	0.0		0.0	0.0	0.7
17	2258102062339	Lý Thị Yến Nhi	05/10/2007		7	6.0		8.5		7.6
18	2258102062340	Nguyễn Thị Huỳnh Như	30/10/2005		7	6.0		8.5		7.6
19	2258102062341	Nguyễn Thị Hồng Nhung	24/07/2007		7	7.0		9.5		8.5
20	2258102062342	Huỳnh Minh Phát	15/10/2007		7	4.0		8.5		7.1
21	2258102062343	Nguyễn Phi Phi	17/07/2007		5	5.0		8.0		6.8
22	2258102062344	Nguyễn Thị Kiều Phương	06/06/2007		5	5.0		6.5		5.9
23	2258102062345	Hồ Văn Thanh	30/04/2007		5	3.0		0.0	0.0	1.5
24	2258102062346	Nguyễn Thị Anh Thư	21/07/2007		4	4.0		0.0	0.0	1.6
25	2258102062347	Lê Võ Quốc Tiến	23/06/2007		0	0.0		0.0	0.0	0.0
26	2258102062348	La Thị Kim Tuyền	24/05/2007		6	5.0		8.5		7.2
27	2258102062349	Đinh Thị Tường Vy	18/05/2007		6	5.0		8.0		6.9
28	2258102062350	Ngô Ngọc Trúc Vy	03/08/2007		7	6.0		9.5		8.2
29	2258102062351	Trần Kim Xuyên	30/03/2007		7	5.0		9.5		8.0
30	2258102062352	Nguyễn Kim Yến	31/05/2007		4	4.0		0.0	0.0	1.6
31	2258102062353	Trịnh Thị Kim Yến	27/12/2007		8	6.0		7.0		6.9

STT	MSHS	Họ tên	Ngày sinh	Hệ số 1	Hệ số 2	ThiL1	ThiL2	ĐMH/ MĐ
-----	------	--------	-----------	---------	---------	-------	-------	------------

Châu Đốc, ngày 9 tháng 1 năm 2023

TP. Đào tạo

Giáo viên giảng dạy

Ths. Trần Thanh Dũng

Trần Thế Vỹ